

THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC XÃ HỘI TRƯỜNG HỌC TỪ THỰC TIỄN CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TẠI QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Đặng Thị Huyền Oanh, Tô Phương Oanh
Khoa Công tác xã hội, trường Đại học Sư phạm Hà Nội

Tóm tắt: Bài viết trình bày thực trạng triển khai công tác xã hội trường học tại một số trường trung học cơ sở ở quận Hoàng Mai, Hà Nội. Nghiên cứu chỉ ra những thuận lợi như sự quan tâm của lãnh đạo, sự phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội; đồng thời làm rõ các khó khăn về nhân lực, cơ chế chính sách, tài chính và năng lực chuyên môn của đội ngũ phụ trách. Trên cơ sở đó, nhóm tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm xây dựng mô hình tổ chức công tác xã hội trường học chuyên nghiệp, hiệu quả, góp phần hỗ trợ học sinh phát triển toàn diện.

Từ khóa: Công tác xã hội trường học; trường trung học cơ sở; Hà Nội.

THE CURRENT SITUATION OF SCHOOL SOCIAL WORK ACTIVITIES: EVIDENCE FROM LOWER SECONDARY SCHOOLS IN HOANG MAI DISTRICT, HANOI

Dang Thi Huyen Oanh, To Phuong Oanh
Faculty of Social Work, Hanoi National University of Education

Abstract: This article examines the current implementation of school social work in several lower secondary schools in Hoang Mai District, Hanoi. The study highlights favorable conditions such as leadership support and cooperation among schools, families, and communities, while also identifying challenges related to human resources, policy mechanisms, financial constraints, and the professional capacity of staff in charge. Based on these findings, the authors propose several solutions to develop a professional and effective school social work model, thereby contributing to the comprehensive development of students.

Keywords: School social work; Lower secondary schools; Hanoi.

Nhận bài: 18/07/2025

Phản biện: 18/08/2025

Duyệt đăng: 22/08/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Quận Hoàng Mai – địa bàn đông dân nhất Hà Nội với khoảng 700.000 dân và hơn 100.000 học sinh – đang chịu áp lực lớn về hệ thống trường lớp và nhu cầu hỗ trợ học sinh (HS). Mỗi năm số HS tăng khoảng 4.000 em, khiến công tác xã hội trường học trở thành nhiệm vụ quan trọng nhằm hỗ trợ HS vượt qua khó khăn tâm lý, hành vi, học tập, đồng thời góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện và toàn diện. Thời gian qua, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành nhiều thông tư như Thông tư 33/2018/TT-BGDĐT, 31/2017/TT-BGDĐT và mới nhất là 20/2023/TT-BGDĐT, tạo hành lang pháp lý cho việc triển khai công tác xã hội trong trường học. Các hoạt động như tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, hướng dẫn sử dụng tài liệu – sổ tay công tác xã hội, phối hợp tổ chức hội thảo chia sẻ kinh nghiệm đã được thực hiện. Tuy nhiên, các trường vẫn thiếu một mô hình tổ chức cụ thể; đội ngũ cán bộ, giáo viên (GV) phụ trách phần lớn kiêm nhiệm, thiếu kiến thức, kỹ năng và phương pháp chuyên sâu.

Nghiên cứu bước đầu khảo sát thực trạng công tác xã hội trường học tại một số trường THCS trên địa bàn Hoàng Mai, chỉ ra những thuận lợi và khó khăn nhưng chưa phân tích đầy đủ nguyên nhân và yếu tố tác động. Trên cơ sở đó, bài viết hướng đến

đề xuất giải pháp nhằm hỗ trợ các trường trong quá trình triển khai, xây dựng mô hình tổ chức công tác xã hội trường học phù hợp. Kết quả nghiên cứu không chỉ có ý nghĩa đối với hai trường THCS ở quận Hoàng Mai mà còn góp phần định hướng mở rộng cho các cơ sở giáo dục trên toàn thành phố Hà Nội.

Tóm lại, nghiên cứu khẳng định tính cấp thiết của việc củng cố công tác xã hội trường học, đồng thời nhấn mạnh sự cần thiết phải xây dựng mô hình chuyên nghiệp, hiệu quả, đáp ứng nhu cầu hỗ trợ HS trong bối cảnh đô thị hóa nhanh và áp lực dân số học đường ngày càng gia tăng.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Những khó khăn gặp phải của nhà trường khi triển khai hoạt động công tác xã hội tại trường học

Hiện tại các nhà trường THCS tại Hà Nội đã triển khai hoạt động công tác xã hội như: phòng ngừa, hỗ trợ can thiệp, phục hồi và phát triển. Với mục tiêu hỗ trợ và giải quyết các khó khăn gặp phải của HS trong trường học. Vì vậy, hình thức tổ chức hoạt động công tác xã hội nói chung và công tác xã hội trường học nói riêng được áp dụng và triển khai tại các trường học được đi vào thực tiễn

Bảng 1: Những trở ngại mà các trường thường gặp phải khi tổ chức hoạt động công tác xã hội trường học

STT	Nhóm khó khăn	Số lượng (300)	Trung bình	Trường THCS	
				Lĩnh Nam	Hoàng Liệt
1	Trở ngại từ phía nhà trường	298	22,8	24,2	21,5
2	Trở ngại đội ngũ cán bộ/giáo viên phụ trách hoạt động CTXH	298	26,7	25,1	28,4
3	Trở ngại hình thức, nội dung triển khai hoạt động CTXH	298	32,2	31,3	33,2

Nhìn vào số liệu Bảng 1 cho thấy trở ngại từ hình thức, nội dung triển khai hoạt động công tác xã hội chiếm tỉ lệ cao nhất ở cả hai trường là 32,2 trở ngại đội ngũ cán bộ/GV phụ trách hoạt động công tác xã hội là 26,7% và trở ngại từ phía nhà trường là 22,8%. Để hiểu rõ hơn về những trở ngại này nhóm tác giả đã tiến hành thảo luận nhóm và phỏng vấn sâu HS, GV, cán bộ phụ trách hoạt động công tác xã hội tại các trường khảo sát.

Hiện nay, các nhà trường thường tổ chức các hoạt động công tác xã hội, nhóm tác giả đã trực tiếp phỏng vấn sâu với câu hỏi với các cán bộ/GV phụ trách: “*Những khó khăn mà nhà trường gặp phải khi thực hiện hoạt động công tác xã hội trường học là gì?*”, kết quả thu lại được với những ý kiến khác nhau: “*Khó khăn mà gặp phải của nhà trường khi thực hiện tổ chức các hoạt động công tác xã hội đó chính là cách thức và nội dung không biết triển khai bắt đầu như thế nào?. Chúng tôi thật sự lúng túng khi thực hiện các quy trình về công tác xã hội trong trường học hoặc khi làm rồi cũng không biết có khoa học hay không? Hay vẫn là làm theo bản năng và kinh nghiệm cũng như thâm niên công tác của mình...*” (PVS Nữ. Ban giám hiệu, THCS Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội). Các cán bộ, GV phụ trách cũng đồng quan điểm với cán bộ quản lý vì khi họ đảm nhiệm vị trí vai trò này họ cũng rất lo lắng và không tự tin khi thực hiện các hoạt động hỗ trợ HS trong nhà trường. Do vậy, HS cũng sẽ không được hỗ trợ theo đúng quy trình mà các em cần được thực hiện “*Nhiều khi các em gặp khó khăn và áp lực học tập, nhưng chúng tôi cũng không biết hỗ trợ như thế nào để các em có thể tự mình vượt qua hoặc ít nhiều có nơi để các em được lắng nghe, được chia sẻ và được đồng hành, hoặc có thể trang bị cho các em kiến thức và kỹ năng cần thiết để tự mình có thể vượt qua những vấn đề xã hội mà chúng*

Nguồn: Số liệu khảo sát của tác giả, 3/2025, Đơn vị tính: % em gặp phải” (PVS nữ, cán bộ, GV chủ nhiệm, THCS Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội). “*Bản thân tôi cũng đã được tham gia và tập huấn các chuyên đề về hướng dẫn thực hiện các hoạt động công tác xã hội trong trường học do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức, nhưng đúng là nếu chỉ tham gia có mấy buổi mà tự tin rằng mình có thể hỗ trợ các em một cách bài bản chuyên nghiệp thì tôi nói thật là tôi không tự tin, nên mong muốn của tôi là rất cần có một tài liệu như cẩm tay chỉ việc hoặc các tình huống thực hành về tổ chức các hoạt động công tác xã hội trong trường học thì thật sự là tốt biết bao*” (PVS nữ, GV phụ trách công tác xã hội, THCS Lĩnh Nam, thành phố Hà Nội).

Bên cạnh những trở ngại về hình thức và nội dung tổ chức hoạt động công tác xã hội các nhà trường còn gặp những trở ngại liên quan đến chuyên môn nghiệp vụ từ đội ngũ cán bộ, GV phụ trách về công tác xã hội. Khi hỗ trợ HS gặp phải những vấn đề xã hội các thầy cô mới chỉ dừng lại ở hoạt động nhận diện vấn đề hoặc phát hiện có vấn đề nảy sinh trong trường học nhưng không biết hỗ trợ như thế nào vì bản thân các thầy cô chưa được đào tạo chuyên sâu về lĩnh vực công tác xã hội. “*Nhiều khi em gặp khó khăn những khi gặp cô giáo em cũng không biết giải quyết như thế nào cô cũng không có thời gian hoặc cũng không đủ kiên trì và nhẫn nại để có thể hỗ trợ hoặc định hướng cho em*” (PVS nam HS lớp 7, THCS Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội). Các cán bộ, GV phụ trách công tác xã hội cũng đồng ý với HS khi tự nhận thức bản thân họ cũng chưa hiểu rõ về vai trò của công tác xã hội trường học, hoặc nếu có cũng chỉ tham gia các khóa tập huấn ngắn ngày của Bộ Giáo dục và Đào tạo hay của Sở Giáo dục.

Theo tìm hiểu và quan sát, nhóm nghiên cứu cũng được biết Nhà trường đã tổ chức thực hiện

các hoạt động công tác xã hội dưới sự hỗ trợ và giám sát của Ban Giám hiệu và định hướng từ phòng và Sở Giáo dục. Tuy nhiên, để thực hiện tốt các hoạt động này thì chính đội ngũ cán bộ, GV phụ trách công tác xã hội cần phải hiểu rõ vị trí, vai trò của mình trong các hoạt động triển khai. Các thầy cô không thể nào vừa giảng dạy kiến thức chuyên môn lại vừa có thể hỗ trợ và giải quyết các vấn đề gặp phải của HS trong trường học. Hoặc nếu có thể thì chính những thầy cô phụ trách hoạt động này cần được đào tạo chuyên sâu thông qua việc đào tạo chứng chỉ hoặc những lớp tập huấn về công tác xã hội dài ngày. Bên cạnh đó cũng cần có những tài liệu, cẩm nang nhằm giúp các thầy cô phụ trách hoạt động công tác xã hội làm việc chuyên nghiệp, khoa học rèn luyện kiến thức và kỹ năng cũng như phương pháp công tác xã hội. Đảm bảo sự hỗ trợ đúng nguyên tắc, quy trình và hướng tới sự hỗ trợ bền vững và hiệu quả nhất cho học sinh trong trường học.

2.2. Đánh giá về hoạt động công tác xã hội trong các trường trung học cơ sở

2.2.1. Thuận lợi

Thứ nhất, hiện Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành các tài liệu hướng dẫn, tập huấn cụ thể về quy trình thực hiện công tác xã hội trường học và các thông tư liên quan giúp nhà trường hình dung cụ thể, rõ ràng hơn về nhiệm vụ và hình thức tổ chức triển khai.

Lãnh đạo nhà trường, GV, phụ huynh HS và HS luôn quan tâm đến hoạt động công tác xã hội trong trường học, chỉ đạo cụ thể các vấn đề liên quan, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện thuận lợi để cán bộ/GV phụ trách hoạt động công tác xã hội làm tốt công tác được giao. Các cán bộ/GV phụ trách luôn có trách nhiệm, thực hiện và kịp thời phát hiện các trường hợp có nguy cơ, phối hợp tốt với các bộ phận khác của nhà trường để giải quyết. *“Điểm nổi bật nhất và đặc thù của hoạt động công tác xã hội của nhà trường chúng tôi đó là tinh thần cống hiến, tận tâm tận tụy đối với từng hình thức triển khai. Có được sự phối kết hợp với cơ sở đào tạo công tác xã hội giúp chúng tôi tự tin thực hiện, đặc biệt là sự chỉ đạo sát sao, quyết liệt, đồng hành của Ban Giám hiệu”*. (Trích PVS GV/phụ trách hoạt động công tác xã hội, THCS Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội).

Thứ hai, công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình, chính quyền địa phương và các tổ

chức đoàn thể được tổ chức một cách linh hoạt, hiệu quả hơn. Cách thức giúp đỡ học sinh gặp khó khăn được thực hiện bài bản, đúng quy trình, kịp thời và hiệu quả hơn.

2.2.2. Khó khăn

Công tác xã hội trường học, tuy đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo triển khai thực hiện từ năm 2018 (Thông tư 33), nhưng việc triển khai thực hiện mô hình vẫn còn không ít khó khăn như:

Thứ nhất: Nhà trường chưa hình thành mạng lưới cộng tác để hỗ trợ được nhiều các hoạt động công tác xã hội nên chưa đáp ứng được yêu cầu cả về số lượng và chất lượng. Công tác truyền thông còn nhiều hạn chế, công tác tham mưu chưa triển khai sâu rộng, thường xuyên chủ yếu nhờ sự phối hợp cộng đồng.

Thứ hai: Cán bộ/GV phụ trách hoạt động chưa được qua đào tạo về công tác xã hội nên gặp khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, tài liệu tham khảo để thực hiện nhiệm vụ còn hạn chế.

Thứ ba: Các nhà trường không có vị trí việc làm chuyên trách dành cho hoạt động công tác xã hội. Cán bộ, GV được phân công phụ trách hoạt động công tác xã hội chủ yếu là kiêm nhiệm, tuy được tham gia tập huấn, bồi dưỡng trực tiếp, trực tuyến cung cấp các tài liệu có liên quan, tuy nhiên đối với kiến thức, kỹ năng chuyên sâu vẫn còn gặp nhiều khó khăn. *“Điểm hạn chế của việc thực hiện hoạt động công tác xã hội đó là cán bộ GV phụ trách là cán bộ kiêm nhiệm nhiều việc, chế độ hỗ trợ hạn chế, chưa được đào tạo bài bản, chưa có bộ công cụ đánh giá chuyên sâu. Phụ huynh, gia đình chưa quan tâm, chưa ghi nhận”*. (PVS GV Trường THCS Lĩnh Nam, Hà Nội).

Thứ tư: Nguồn ngân sách để thực hiện hoạt động công tác xã hội còn hạn hẹp, cơ bản là kêu gọi tài trợ từ bên ngoài. Cơ sở vật chất của mỗi trường là khác nhau nên việc thực hiện hoạt động công tác xã hội chưa đồng bộ. Chế độ và chính sách đãi ngộ cho cán bộ phụ trách hoạt động chưa được thực hiện và quan tâm đúng mức, chưa được giảm tiết dạy.

Thứ năm: Chưa phát huy triệt để vai trò HS trong việc phát hiện phối hợp xử lý và can thiệp kịp thời những HS có biểu hiện khác thường, cần giúp đỡ.

Thứ sáu: Việc phối hợp kết nối các nguồn lực bên ngoài tuy được quan tâm nhưng chủ yếu là huy động nguồn lực, thiếu các dịch vụ hỗ trợ công tác xã hội chuyên sâu để giúp đỡ HS có những vấn đề đặc biệt.

2.3. Khuyến nghị một số biện pháp thúc đẩy hoạt động công tác xã hội trong các trường trung học cơ sở tại Hà Nội

Từ các kết quả nghiên cứu trên, nhóm tác giả đề xuất xây dựng mô hình tổ chức hoạt động công tác xã hội trường học.

Thứ nhất, cần xây dựng mô hình tổ chức hoạt động công tác xã hội trường học chuyên nghiệp, đồng nhất và hiệu quả, hướng tới cung cấp các hoạt động trợ giúp như phòng ngừa, can thiệp trợ giúp hỗ trợ phát triển giúp học sinh tự giải quyết các vấn đề trong mối quan hệ với bạn bè, gia đình và thầy cô giáo.

Những năm gần đây Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành các chính sách, cơ sở pháp lý nhằm thúc đẩy các hoạt động công tác xã hội trong trường học. Ngoài ra còn tổ chức các hội thảo, tập huấn, khảo sát, thí điểm mô hình dịch vụ công tác xã hội trường học, biên soạn tài liệu hướng dẫn, xây dựng các ấn phẩm truyền thông dựa trên nhu cầu thực tiễn của học sinh, giáo viên, phụ huynh học sinh.

Thứ hai, thực hiện tốt hoạt động truyền thông, các nhà trường cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền giới thiệu về hoạt động công tác xã hội trường học với nhiều hình thức khác nhau. Xác định đối tượng hướng đến là các em HS, các nhà trường đã chỉ đạo tổ chức giới thiệu về hoạt động công tác xã hội đến HS toàn trường về địa điểm, thành phần, nội dung tư vấn, thời gian tư vấn, cách thức liên hệ.

Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ HS cùng với GV chủ nhiệm, GV bộ môn và cha mẹ HS phát hiện, tiếp nhận thông tin về các trường hợp người học có hoàn cảnh đặc biệt, bị bạo lực, bị xâm hại, bỏ học, vi phạm pháp luật...

Hướng dẫn sử dụng nguồn tài liệu để thực hiện các hoạt động công tác xã hội được dùng gồm tài liệu qua các đợt tập huấn của Bộ, sở tay hướng dẫn về công tác xã hội do Bộ GDĐT phát hành; các cuốn sách chuyên môn và các tài liệu trên mạng từ các nguồn chính thống; khả năng tự bồi dưỡng để nâng cao kỹ năng tư vấn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, HS, phụ huynh.

Thứ ba, cần triển khai công tác tập huấn cán bộ nhân viên trong toàn trường, tăng cường và khích lệ sự tham dự từ các hoạt động tập huấn tại Hà Nội về các kiến thức, kỹ năng công tác xã hội trường học, thực hiện kết nối với các chuyên gia công tác xã hội trong vấn đề hỗ trợ, kỹ năng nghiệp vụ cho GV.

“Hình thức này thực sự có hiệu quả đối với bản thân tôi khi đảm nhận vị trí và vai trò là cán bộ GV phụ trách về hoạt động công tác xã hội trong trường học, tôi chưa có kinh nghiệm để thực hiện hoạt động này nhưng nhờ có những buổi tập huấn về kỹ năng công tác xã hội trường học tôi thấy tự tin hơn và hỗ trợ HS cũng chuyên nghiệp hơn, khoa học hơn..” (Nguồn: Trích PVS GV, THCS Lĩnh Nam, Hà Nội)

Thứ tư, tổ chức, thực hiện các hoạt động trợ giúp HS. Hầu hết các trường đã thực hiện và triển khai tổ chức các hoạt động công tác xã hội bằng hình thức lấy phiếu khảo sát cá nhân thông qua GV chủ nhiệm lớp. Sau khi nhận được các thông tin thì từ GV chủ nhiệm gửi lại thì tổ sẽ phân loại các đối tượng khác nhau, mức độ khác nhau để đánh giá và có kế hoạch cụ thể để gặp, hỗ trợ, tư vấn. Hoạt động trợ giúp, hỗ trợ tư vấn tâm lý ngày càng phát huy một cách hiệu quả. *“Tôi nghĩ là tốt nếu như các nhà trường làm bài bản và chuyên nghiệp sẽ có những thay đổi thật sự tốt! Tôi thích câu nói “Điều cuối cùng của một nền giáo dục thành công là tạo nên những con người hạnh phúc”.* (PVS Hiệu trưởng trường THCS Lĩnh Nam, thành phố Hà Nội)

Các trường tổ chức giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống, giáo dục giới tính, giáo dục tâm lý lứa tuổi, giáo dục phòng ngừa bạo lực, giáo dục đạo đức, tư tưởng, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng sinh tồn cho HS.

Công tác tập huấn ở các trường, hỗ trợ HS có hoàn cảnh khó khăn, nắm bắt thông tin. Xác định hoạt động công tác xã hội trong nhà trường tập trung, chú trọng ở công tác phòng ngừa và hỗ trợ can thiệp (khi cần thiết) đối với HS đang gặp khó khăn về tâm lý trong học tập và cuộc sống để tìm hướng giải quyết phù hợp, giảm thiểu tác động tiêu cực có thể xảy ra. *“Theo tôi hoạt động công tác xã hội đang triển khai tại trường là tương đối hiệu quả, bản thân tôi cũng đã từng được tham gia các buổi tập huấn về công tác xã hội tôi thấy hoạt động này rất hay và cần thiết cho HS trong các nhà trường hiện nay. Chính vì vậy bản thân nhà trường cũng đã thường niên tổ chức các hoạt động này đối với HS và GV trong toàn trường”.* (PVS Hiệu trưởng THCS Hoàng Liệt, thành phố Hà Nội)

III. KẾT LUẬN

Công tác xã hội trường học trong các trường THCS tại quận Hoàng Mai, Hà Nội đang ngày càng khẳng định vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ HS phát triển toàn diện cả về trí tuệ, cảm xúc, hành vi và kỹ năng sống. Dù đã có một số mô hình thí điểm hiệu quả như tại trường THCS Lĩnh Nam hay các hoạt động giáo dục kỹ năng sống ở THCS Hoàng Liệt, nhưng từ thực tiễn còn nhiều khó khăn như thiếu nhân lực chuyên trách, thiếu cơ chế chính sách rõ ràng và nguồn lực còn hạn chế. Do đó, cần có sự quan tâm hơn nữa từ ngành giáo dục, chính quyền địa phương và toàn xã hội trong việc thể chế hóa và chuyên nghiệp hóa hoạt động công tác xã hội; xây dựng hành lang pháp lý rõ ràng, cụ thể cho hoạt động công tác xã hội trường học; tăng cường nguồn lực và phát triển đội ngũ; mở rộng phạm vi hoạt động và tính

chuyên sâu; đẩy mạnh phối hợp liên ngành và huy động cộng đồng, thiết lập cơ chế phối hợp giữa nhà trường với gia đình, cơ quan y tế, chính quyền địa phương, tổ chức đoàn thể và các tổ chức xã hội, xây dựng mạng lưới hỗ trợ HS đa cấp độ, từ cấp trường đến địa phương; ứng dụng công nghệ trong công tác xã hội trường học, sử dụng hệ thống công nghệ thông tin để xây dựng hệ thống quản lý hồ sơ học sinh, tư vấn trực tuyến, hỗ trợ kịp thời các trường hợp khẩn cấp... xây dựng đội ngũ cán bộ nhân viên công tác xã hội chuyên nghiệp, hoàn thiện cơ chế chính sách và đầu tư nguồn lực lâu dài, nhằm đưa công tác xã hội trường học ở quận Hoàng Mai nói riêng và thành phố Hà Nội nói chung phát triển bền vững, phù hợp với xu thế giáo dục hiện đại. Hướng tới một mô hình tổ chức hoạt động công tác xã hội trong các trường hiệu quả và phát triển bền vững.

Lời cảm ơn: Bài báo là sản phẩm của đề tài “Xây dựng mô hình tổ chức hoạt động công tác xã hội trong các trường trung học cơ sở tại thành phố Hà Nội” Mã số SPHN24-24, 2024-2025

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2022). *Sổ tay hướng dẫn tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông*.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2023). *Kế hoạch thí điểm mô hình công tác xã hội trường học ở các cơ sở giáo dục*.
- [3] Council on social work Education, (1969). *Description of practice stamen for school social work*. New York: the Council
- [4] Đặng Thị Huyền Oanh, (2022). *Xây dựng mô hình công tác xã hội trường học (Nghiên cứu tại trường trung học cơ sở Vân Canh, trường trung học cơ sở và trung học phổ thông Nguyễn Bình Khiêm, Hà Nội)*. Luận án Tiến sĩ Công tác xã hội, trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội